

PHIẾU THÔNG TIN ĐIỆN TỬ ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
Để thực hiện tính lại tiền sử dụng đất theo Nghị Quyết 254/2025/QH15 đối với Phiếu chuyển số 42
ngày 24/09/2025 của Phòng Kinh tế xã Hòa Vang

Kính gửi: Thuế Cơ Sở 4 Thành Phố Đà Nẵng

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC:
1.1. Mã hồ sơ thủ tục hành chính : NQ 254/2025
1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ : 16/09/2026
1.3. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính : Chuyển mục đích sử dụng đất
1.4. Căn cứ pháp lý: Quy định tại Điểm c, khoản 2, Điều 10 NQ 254/2025/QH 15 và Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT:

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT /NGƯỜI NHẬN CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
1.1. Tên: ông Nguyễn Thế Bảo Linh và bà Nguyễn Thị Thanh Trang
1.2. Địa chỉ : xã Bà Nà, TP Đà Nẵng
1.3. Số điện thoại liên hệ: 0906578225, Email (nếu có): -/-
1.4. Mã số thuế (nếu có): -/-
1.5. Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân :
- ông Nguyễn Thế Bảo Linh - Loại giấy tờ: CCCD , Số giấy tờ: 048081004474 - Năm sinh: 1981 ;
- bà Nguyễn Thị Thanh Trang - Loại giấy tờ: CCCD , Số giấy tờ: 049184005482 - Năm sinh: 1984 ;

2. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN TRÊN ĐẤT
2.1. Tên : -/-
2.2. Địa chỉ : -/-
2.3. Số điện thoại liên hệ: -/-, Email (nếu có): -/-
2.4. Mã số thuế (nếu có): -/-
2.5. Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân :
Loại giấy tờ: CCCD , Số giấy tờ: -/-, Ngày sinh: -/-

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT:

1. THÔNG TIN VỀ ĐẤT:
1.1. Thửa đất số: 422; Tờ bản đồ số: 133;
1.2. Địa chỉ tại : thôn Hòa Hải cũ, nay là thôn Phú Túc, xã Hòa Vang, TP Đà Nẵng
1.3. Giá đất
- Đường/đoạn đường/khu vực: Đường rộng từ 2,0m đến dưới 3,5m
- Vị trí thửa đất : ONT ()
- Chiều sâu của thửa đất (nếu có): -/-.
- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có): -/-.
- Loại hẻm (nếu có): -/-

Loại giá	Đơn giá (VNĐ/m²)
Giá đất theo bảng giá	810.000 đồng theo Quyết định số 45/2025/QĐ-UBND ngày 26/06/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng

Hệ số điều chỉnh giá đất (nếu có)	-/-
Giá trúng cụ thể	-/-
Giá đất trúng đấu giá	-/-
Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất	115.000 đồng theo Quyết định số 45/2025/QĐ-UBND ngày 26/06/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng

1.4. Diện tích thửa đất: 940m²

- Diện tích sử dụng chung: 940m²
- Diện tích sử dụng riêng: -/m²
- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: 940m²
- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất): -/m²
- Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: 940m²
- Diện tích đất trong hạn mức: 300,0m²
- Diện tích đất ngoài hạn mức: **diện tích đất vượt hạn mức nhưng không quá 01 lần hạn mức giao đất ở: 300m²; diện tích đất vượt hạn mức mà vượt quá 01 lần hạn mức giao đất ở: 340m²;**
- Diện tích sử dụng trái mục đích: -/m²
- Diện tích đất lấn chiếm: m²

1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở

1.6. Mục đích sử dụng đất : đất ONT

Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích: HNK (Đất trồng cây hàng năm khác)

1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài

1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: 23/09/2025

1.9. Hình thức sử dụng đất : sử dụng chung của vợ và chồng

1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất : Giấy chứng nhận AA 03605805 do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng cấp ngày 05/09/2025

2. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 2.1. Loại nhà ở, công trình: -/-; cấp hạng nhà ở, công trình: -/-;
- 2.2. Diện tích xây dựng: m²;
- 2.3. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng: m²;
- 2.4. Diện tích sở hữu chung: -/m²; Diện tích sở hữu riêng: -/m²;
- 2.5. Số tầng: -/- tầng; trong đó, số tầng nổi: -/- tầng, số tầng hầm: -/- tầng;
- 2.6. Nguồn gốc: -/-
- 2.7. Năm hoàn thành xây dựng: -/-
- 2.8. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm.

3. Trường hợp có biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

- 3.1. Loại biến động : **Chuyển mục đích sử dụng ;**
- 3.2. Loại tài sản biến động: -/-;
- 3.3. Giá trị hợp đồng chuyển nhượng/nhận thừa kế/nhận tặng cho:
 - Giá trị đất:
 - Giá trị tài sản trên đất:
 - Giá trị tài sản trên đất + Đất : -/-

IV. THÔNG TIN CỤ THỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP THUÊ ĐẤT ĐỂ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM TRONG LÒNG ĐẤT, THUÊ ĐẤT CÓ MẶT NƯỚC:

1. Đối với thuê đất để xây dựng công trình ngầm trong lòng đất (không phải là phần ngầm của công trình xây dựng trên mặt đất và không phải là đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm):

- Diện tích đất: -/m²
- Giá đất tính tiền thuê đất: -/-

2. Đối với thuê đất có mặt nước:

- Diện tích đất: -/-m ² - Diện tích mặt nước: -/-m ² - Giá đất để tính tiền thuê đất của phần diện tích đất: -/-
V. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH: (chỉ áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ)
1. Trường hợp ghi nợ: -/- 2. Thời điểm bắt đầu ghi nợ: 3. Tiền sử dụng đất: -/- 4. Lệ phí trước bạ: -/-
VI. THÔNG TIN VỀ ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN, GIẢM NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
1. Trường hợp do cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường xác định 1.1. Đối tượng, lý do miễn: -/-, 1.2. Quyết định miễn: Số : , Ngày: , Cơ quan ban hành: 1.3. Thông tin miễn: -/- 2. Trường hợp do cơ quan thuế xác định: 2.1. Đối tượng, lý do NNT đề nghị miễn/giảm: 2.2. Số tiền NNT đề nghị miễn/giảm:
VII. THÔNG TIN CÁC KHOẢN ĐƯỢC TRỪ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH
1. Chi phí hạ tầng 1.1. Số văn bản:Ngày:..... 1.2. Số tiền:..... 2. Các khoản giảm trừ khác 2.1. Số văn bản:..... 2.2. Ngày quyết định:..... 2.3. Số tiền:..... 2.4. Loại giảm trừ:.....
V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP: - Đơn đề nghị tính lại tiền sử dụng đất theo Nghị định 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; - Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; - Bản sao các Giấy nộp tiền sử dụng đất; - Bản sao Quyết định 34/QĐ-UBND ngày 23/09/2025 của Chủ tịch UBND xã Hòa Vang; - Bản sao các Thông báo nộp tiền thuế có liên quan của Thuế cơ sở 4 thành phố Đà Nẵng.

Những thông tin trên đã được thẩm tra xác minh là đúng thực tế và người sử dụng nhà, đất có đủ Điều kiện được giao đất, thuê đất, mặt nước, chuyển Mục đích sử dụng đất, xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT (Tân)

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Mai Phương